

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

HỌP BÁO

CHUYỂN ĐỔI CÔNG NGHỆ CÁC NHÀ MÁY XỬ LÝ RÁC

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 8 năm 2019

NỘI DUNG BÁO CÁO

- ◆ 1. Chủ trương chính sách
- ◆ 2. Hiện trạng khu xử lý chất thải rắn tại Tp.HCM
- ◆ 3. Tổ chức thực hiện
- ◆ 4. Hỗ trợ giải quyết thủ tục của thành phố



1. CHỦ TRƯỞNG CHÍNH SÁCH

1

Chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường đến năm 2020 (*chương trình trọng điểm của Thành phố thực hiện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X, giai đoạn 2016 - 2020*).

2

Nghị quyết 03/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố. “....đến năm 2020, tỷ lệ lượng chất thải rắn sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh tối đa là 50%, đến năm 2025 tối đa là 20%”

3

Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại văn bản số 2912/UBND-DA ngày 18/7/2019 về thực hiện chỉ tiêu đến cuối năm 2020 50% khối lượng rác thải sinh hoạt được xử lý bằng công nghệ đốt phát điện.

2. HIỆN TRẠNG CÁC KHU XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN

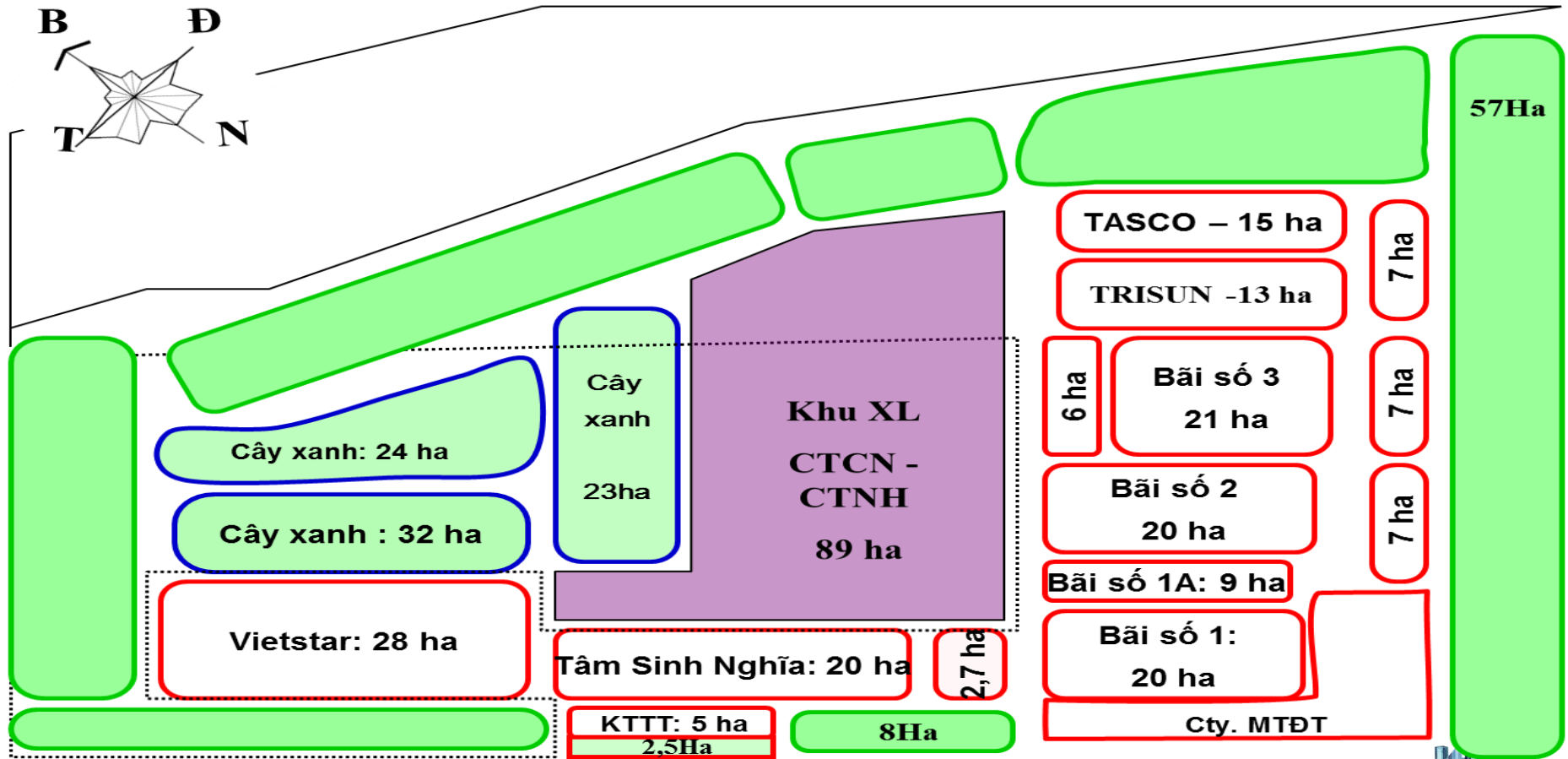
	Khu Tây Bắc – Củ Chi	Khu Đa Phước-Bình Chánh
Diện tích (ha)	687 ha	614 ha
Thời gian bắt đầu HĐ	2001	2007
Bồi thường giải phóng mặt bằng	<ul style="list-style-type: none"> ◆ Đã bồi thường: 336ha ◆ Đang bồi thường 197ha ◆ GĐ3 bồi thường 154ha còn lại. 	<ul style="list-style-type: none"> ◆ Đã bồi thường: 292ha ◆ Đang bồi thường 322 ha, có 40ha TP giao VWS bồi thường
Cơ cấu sử dụng đất	<ul style="list-style-type: none"> ◆ Khu xử lý CTRSH: 140ha ◆ Khu xử lý CTCN-NH: 89ha ◆ Vành đai xanh: 318 ha; giao thông, mặt nước 140ha 	<ul style="list-style-type: none"> ◆ Khu XL CTRSH: 134ha ◆ Khu XL CTCN-NH: 17ha ◆ Khu XL bùn: 47ha ◆ Nghĩa trang 67ha ◆ Vành đai xanh: 322 ha; giao thông, mặt nước 12ha.
Bố trí thực tế	<ul style="list-style-type: none"> ◆ NM Tâm Sinh Nghĩa (20,5 ha), NM VietStar (29ha). BCL số 3 (22,68 ha), BCL 1, 1A, 2 đã đóng cửa (94ha), ◆ NM XLCT Y tế di dời từ Đông Thạnh (6ha), Cty Tasco (15 ha), Trisun (13 ha) 	<ul style="list-style-type: none"> ◆ NM xử lý rác sinh hoạt VWS (128ha) ◆ NM xử lý bùn: Cty SG xanh (47ha), Hòa Bình (2ha) ◆ NM xử lý CTCN: Cty Mộc An Châu (17ha), nghĩa trang CITENCO (67ha).
Diện tích còn lại	Không	Không

Nhà máy xử lý rác sinh hoạt trong KLH XLCT Tây Bắc

	Công ty CP Vietstar	Công ty CP Tâm Sinh Nghĩa	Công ty MTĐT TP
Diện tích	29 ha	20,5 ha	23 ha
Công nghệ	Compost, tái chế nhựa	Compost, tái chế nhựa, đốt	Chôn lấp HVS
Khối lượng hợp đồng	1.200 tấn/ngày	1.000 tấn/ngày	2.000 tấn/ngày (theo thiết kế)
Khối lượng tiếp nhận	1.800 tấn/ngày	1.300 tấn/ngày	700 tấn/ngày (từ Vietstar trả về)



Bản đồ quy hoạch Khu Tây Bắc – Củ Chi



**Khu
Tây Bắc –
Củ Chi**

Công ty Vietstar – Lemna (Hoa Kỳ) – **(1.800 tấn/ngày)**

Công ty Cổ phần Tâm Sinh Nghĩa **(1.300 tấn/ngày)**



***Phối cảnh nhà máy xử lý CTRSH
– Công ty Vietstar***



***Nhà máy xử lý CTRSH
– Công ty Cổ phần Tâm Sinh Nghĩa***



Nhà máy XLRSH trong KLHXLCTR Đa Phước

**Công ty TNHH Xử lý chất thải Việt Nam
(VWS)**

Diện tích

128 ha

Công nghệ

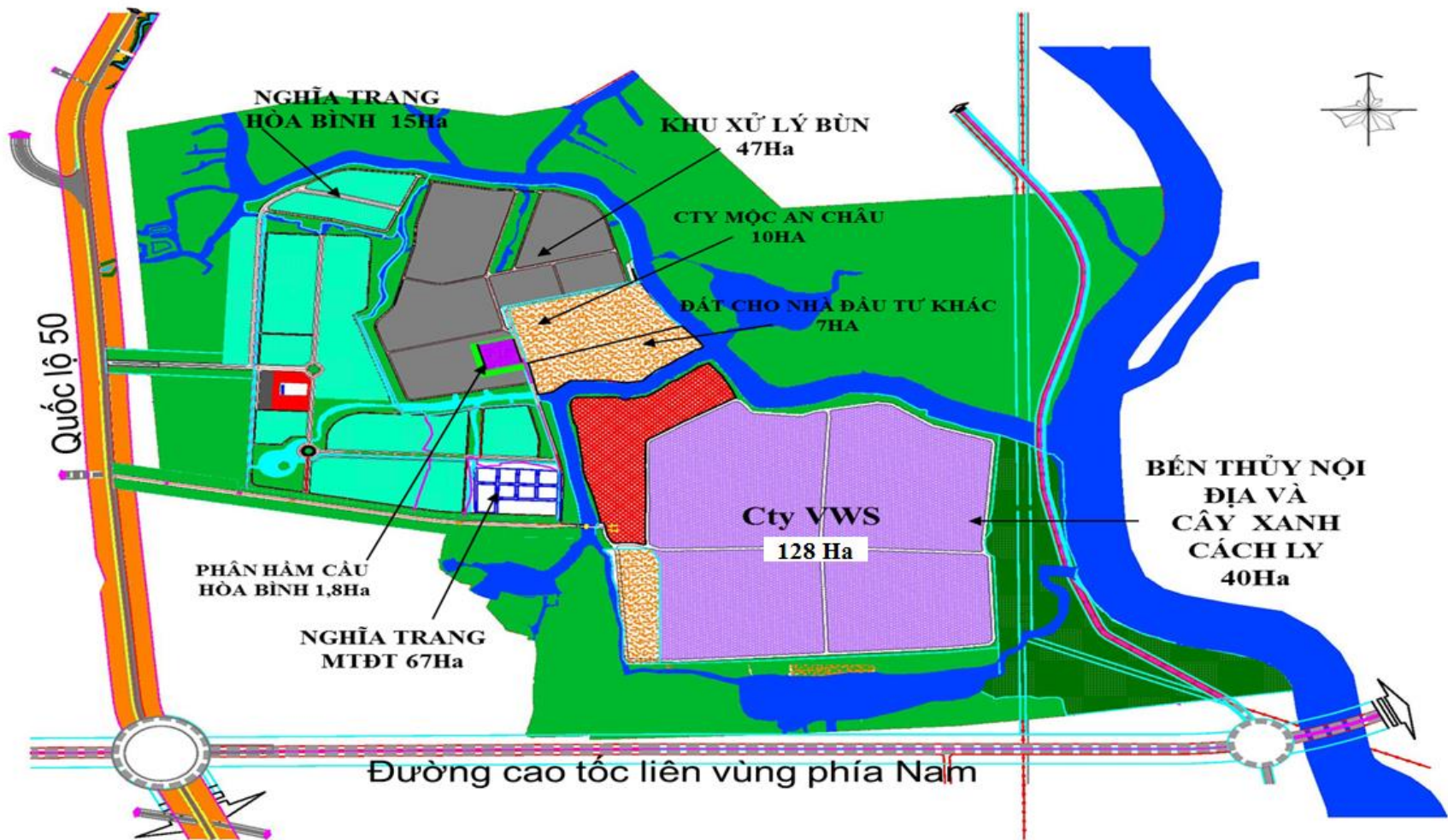
Chôn lấp; Compost; phân loại, tái chế

**Khối lượng
tiếp nhận**

6.100 tấn/ngày, gồm:
*3.000 tấn theo hợp đồng.
2.000 tấn theo chủ trương chuyển rác từ BCL số 3.
1.100 tấn rác thành phố phát sinh gia tăng.*



Khu Đa Phước – Bình Chánh (614 ha)



**Khu Đa Phước
- Bình Chánh**

**Công ty TNHH Xử lý Chất thải Việt Nam
(6.100 tấn/ngày)**



***Bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt
của Công ty TNHH Xử lý Chất thải Việt Nam***



3. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

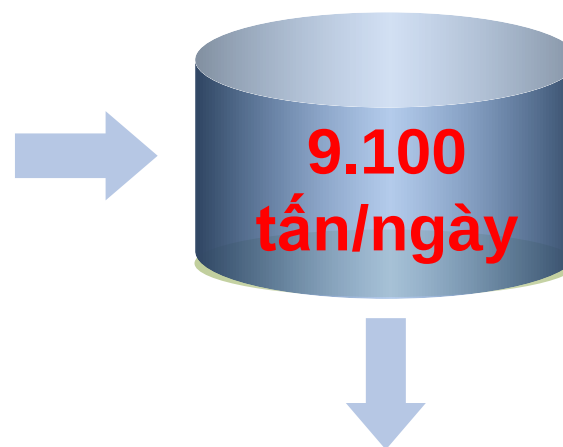
Khối lượng rác và công nghệ xử lý hiện hữu

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT HIỆN NAY



Dự báo

- Năm 2020: 10.200 tấn/ngày
 - Năm 2025: 13.000 tấn/ngày
- Bình quân mỗi năm tăng 500 tấn (5%/năm)



Tỷ lệ công nghệ xử lý

- Chôn lấp (76 %)
- Compost, Tái chế (14,7 %)
- Đốt (9,3 %)



Tổ chức thực hiện

1

Tổ chức đấu thầu, kêu gọi đầu tư công nghệ xử lý chất thải rắn đô thị bằng công nghệ đốt phát điện

2

Đầu tư, chuyển đổi dần công nghệ chôn lấp, compost của các nhà máy hiện hữu thành công nghệ tiên tiến:

- ♦ Tâm Sinh Nghĩa: đốt-phát điện – 1.300 – 2.000 tấn/ngày;
- ♦ Vietstar: đốt-phát điện – 1.800 – 2.000 tấn/ngày.
- ♦ VWS: khí hóa CNG – 2.000 tấn/ngày (trong 6.100 tấn/ngày)

3

**Giải quyết, đẩy nhanh tiến độ dự án đã có chủ trương:
Công ty Tasco**



Định hướng

Giai đoạn 2020

- ♦ **Đến năm 2020:** phát sinh khoảng **10.200 tấn/ngày**
➔ Đảm bảo xử lý an toàn. Thực hiện thành công tỷ lệ công nghệ chuyển đổi 50% tiên tiến, 50% chôn lấp.

Giai đoạn 2021 - 2025

- ♦ **Đến năm 2025:** phát sinh khoảng **13.000 tấn/ngày**
➔ Xử lý bằng các công nghệ tiên tiến, hiện đại (khí hóa, đốt – tái sinh năng lượng, tái chế...). Các nhà máy Tâm Sinh Nghĩa, VietStar, VWS và Tasco khi đó đã chuyển đổi công nghệ.
Góp phần đưa tỷ lệ chôn lấp giảm còn tối đa 20%.



4. HỖ TRỢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC CỦA THÀNH PHỐ

Nhằm hỗ trợ cho các nhà máy thực hiện chuyển đổi công nghệ, UBND TP đã chỉ đạo Sở TNMT phối hợp cùng các Sở ngành liên quan đẩy nhanh giải quyết các thủ tục pháp lý cho các nhà máy. Cụ thể quá trình triển khai của 02 nhà máy VietStar, Tâm Sinh Nghĩa:

Tổ công tác liên ngành do Sở TNMT làm Tổ trưởng thẩm định tổng thể dự án nâng cấp cải tạo, chuyển đổi công nghệ của 02 nhà máy (VietStar, Tâm Sinh Nghĩa) vào tháng 12/2017.

Hội đồng thẩm định công nghệ của Sở KH-CN thẩm định về mặt công nghệ của 02 dự án cùng thời điểm tháng 12/2017.

UBND TP chấp thuận chủ trương chuyển đổi công nghệ dự án trong tháng 07/2018.

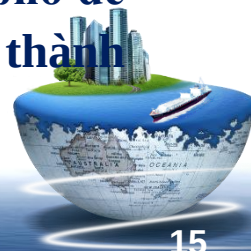


Sở KHĐT tham mưu quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh của dự án và trình UBND Thành phố cấp phép tháng 7/2019.

Các thủ tục pháp lý: cấp quy hoạch 1/500; cấp phép xây dựng tạm cũng được Sở QHKT, Sở XD thực hiện trong tháng 8/2019 để 02 nhà máy có cơ sở tiến hành khởi công xây dựng vào tháng 9-10/2019.

UBND TP yêu cầu 02 nhà máy chuẩn bị sẵn vật chất kỹ thuật cần thiết để khởi công xây dựng, lắp đặt thiết bị trong Quý IV/2019, **cam kết thời gian hoàn thành xây dựng, lắp đặt thiết bị và vận hành thử nghiệm tháng 9/2020, chính thức vận hành tháng 12/2020.**

Riêng đối với Công ty VWS hiện nay cũng đang lập dự án chuyển đổi khoảng 2.000 tấn/ngày *(thực hiện bổ sung, điều chỉnh theo ý kiến của các Sở ngành)*, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ làm việc cụ thể với đơn vị và trình UBND Thành phố để kịp thời chuyển đổi bắt đầu cùng thời điểm trong năm 2019 hướng đến hoàn thành một số yêu cầu cơ bản vào năm 2020.



4. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI CỦA THÀNH PHỐ

- ◆ **CHÍNH SÁCH ĐẤT ĐAI**
 - ◆ Hoặc miễn 11 năm tiền thuê đất;
 - ◆ Hoặc giảm 70% tiền thuê đất phải nộp.
- ◆ **CHÍNH SÁCH NGUỒN VỐN**

Ngân sách thành phố hỗ trợ toàn bộ lãi vay (*đối với nhà đầu tư trong nước thực hiện dự án xử lý rác sinh hoạt*)
- ◆ **GIÁ MUA/BÁN ĐIỆN**

Dự án đốt rác phát điện trực tiếp là 2.114 đồng/kWh (tương đương 10,05 UScents/kWh).
- ◆ **THUẾ**

Miễn giảm, ưu đãi theo quy định hiện hành



Một số đặc điểm lợi ích về mặt công nghệ điện rác

Sản phẩm của công nghệ

- ◆ Điện (20 – 25 MW): tận dụng một phần điện phục vụ cho nhà máy và một phần hòa vào mạng lưới điện quốc gia.
- ◆ Gạch không nung: giá trị sinh ra từ tro xỉ lò đốt chiếm khoảng 15% khối lượng đầu vào

Khối lượng xử lý triệt để

1.460.000 tấn/năm
(4.000 tấn/ngày, mỗi nhà máy 2.000 tấn)

Lợi ích của dự án

- ◆ Giảm lượng chất thải nếu đem chôn lấp: 1.460.000 tấn/năm.
- ◆ Giảm diện tích đất chôn lấp: khoảng 150 ha (*chôn lấp trong khoảng 20 năm*). Tiết kiệm được diện tích đất lớn hơn khi các nhà máy điện rác tiếp tục hình thành mới.
- ◆ Tạo năng lượng xanh
- ◆ Giảm phát thải khí nhà kính
- ◆ Ít nước rỉ rác, kiểm soát mùi dễ hơn



**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 8 năm 2019